

# NĂNG LỰC TÍNH TOÁN CỦA SINH VIÊN CÁC LỚP CỜ VUA SAU ỨNG DỤNG CÁC DẠNG BÀI TẬP PHỐI HỢP CHIẾN THUẬT

Nguyễn Đức Thành<sup>(1)</sup>

## Tóm tắt:

Thông qua các phương pháp khoa học, tác giả đã lựa chọn được 11 nhóm bài tập nâng cao năng lực tính toán của sinh viên (SV) các lớp Cờ vua Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) bao gồm: 1) Đánh lạc hướng; 2) Thu hút; 3) Tấn công đôi; 4) Chiếu đôi; 5) Mở đường; 6) Cắt đường; 7) Phong cấp; 8) Giải phóng (ô/đường); 9) Thất cổ; 10) Cối xay; 11) Cầu hòa. Qua thực nghiệm, các bài tập đã khẳng định được tính hiệu quả trong việc nâng cao năng lực tính toán cho khách thể nghiên cứu.

**Từ khoá:** Bài tập, Cờ vua, năng lực tính toán, sinh viên.

## Evaluation of the computational ability of chess students after applying tactical coordination exercises

### Summary:

Through scientific methods, the topic has selected 11 groups of exercises to improve calculation capacity for students of Chess classes at Ho Chi Minh City University of Technology and Education, including: 1) Distracting; 2) Attracting; 3) Double attack; 4) Double check; 5) Opening the way; 6) Cutting the way; 7) Promoting; 8) Liberation (square/way); 9) Strangling; 10) Millstone; 11) Draw. Through experiments, the exercises have confirmed their effectiveness in improving calculation capacity for the research subjects.

**Keywords:** Exercises, chess, ability, students.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo quan điểm của các nhà chuyên môn, năng lực tính toán là một trong những yếu tố quyết định kết quả thi đấu và thành tích thể thao của VĐV Cờ vua. Từ đó, cần phải có biện pháp thích hợp làm tăng hiệu quả quá trình giảng dạy, đào tạo và sự hứng thú tập luyện cho SV theo học môn Cờ vua, trong đó cần chú trọng đến việc phát triển kỹ năng phối hợp chiến thuật một cách bài bản và có cơ sở khoa học.

Chương trình môn học GDTC Trường ĐHSPTK TPHCM bao gồm 5 tín chỉ (150 tiết), cụ thể: GDTC1-Điền kinh (01 tín chỉ - 30 tiết); GDTC2 - Bóng chuyền cơ bản (01 tín chỉ - 30 tiết); GDTC3 - Các môn thể thao tự chọn như: Bóng đá, Bóng chuyền nâng cao, Bóng rổ, Quần vợt, Cầu lông, Karate, Taekwondo, Cờ vua, Bơi lội (03 tín chỉ - 90 tiết). Học phần tự chọn Cờ vua trang bị cho SV những kiến thức về lịch sử hình thành môn Cờ vua, luật chơi, kỹ - chiến thuật và chiến lược trong các giai đoạn của ván đấu...

Qua đánh giá sơ bộ về thực trạng công tác giảng dạy môn Cờ vua hiện nay ở Trường ĐHSPTK TP.HCM chúng tôi nhận thấy, việc sử dụng các phương pháp, phương tiện nhằm hình thành và phát triển năng lực tính toán của SV chưa thực sự được chú trọng đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự yêu thích, hứng thú cùng sự tiến bộ và kết quả học tập của người học. Cụ thể, SV còn thiếu nhạy bén và chiều sâu trong tính toán, giải quyết vấn đề, đặc biệt là khi gặp những tình huống phức tạp hoặc bị hạn chế về mặt thời gian tư duy. Chính vì vậy, việc nghiên cứu bài tập phát triển năng lực tính toán cho SV các lớp Cờ vua Trường ĐHSPTK TPHCM là vấn đề mang tính cấp thiết.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp kiểm tra sư phạm, Phương pháp thực nghiệm sư phạm, phương pháp toán học thống kê.

Khách thể để phỏng vấn là 20 huấn luyện

<sup>(1)</sup>PGS.TS, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM; Email: thanhnd@hcmute.edu.vn



**Ứng dụng các dạng bài tập phối hợp chiến thuật là một trong những giải pháp hiệu quả để phát triển năng lực tính toán cho sinh viên các lớp Cờ vua**

viên Cờ vua, GV GDTC am hiểu chuyên môn Cờ vua tại một số trường đại học khu vực TP. Hồ Chí Minh với học vị bao gồm: 03 Tiến sĩ (chiếm tỉ lệ 15%); 17 Thạc sĩ (chiếm 85%); với thâm niên công tác: <3 năm (đạt tỉ lệ 5%); 3-5 năm (đạt 20%); 6-10 năm (tỉ lệ 50%); >10 năm (25%). Trong số này có 6 GV đang tham gia giảng dạy môn Cờ vua tại Trường ĐHSPTK TPHCM.

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**

**1. Lựa chọn các test đánh giá năng lực tính toán của SV các lớp Cờ vua**

Qua tiến hành các bước: Tổng hợp và hệ thống hóa các bài tập/test đánh giá năng lực tính toán của SV Cờ vua; Lược bớt sơ bộ các test kém phổ biến; Phỏng vấn bằng phiếu hỏi để lấy ý kiến chuyên gia; Kiểm tra độ tin cậy và tính thông báo của các test lựa chọn.

Kết quả đã xác định được 3 test chuyên môn (theo thang điểm 10) đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo trên đối tượng nghiên cứu, bao gồm: Đòn phối hợp (điểm); Cờ thế chiếu hết sau 2-4 nước (điểm); Lựa chọn phương án tối ưu (điểm).

**2. Lựa chọn và ứng dụng một số dạng bài tập phối hợp chiến thuật giúp nâng cao năng lực tính toán cho SV các lớp Cờ vua Trường ĐHSPTK TPHCM**

Để đảm bảo các dạng bài tập lựa chọn được hợp lý, khách quan, chúng tôi tiến hành 3 bước sau đây:

Bước 1. Tổng hợp và hệ thống hóa dạng bài tập nâng cao năng lực tính toán của các tác giả trong và ngoài nước. Thông qua việc tham khảo,

phân tích các tài liệu chuyên môn có liên quan, chúng tôi đã tổng hợp được 25 dạng bài tập nâng cao năng lực tính toán cho sinh viên Trường ĐHSPTK TPHCM.

Bước 2. Trên cơ sở các dạng bài tập tổng hợp và các nguyên tắc lựa chọn, chúng tôi đã lược bớt các dạng bài tập phức tạp, ít được sử dụng. Kết quả còn lại 20 dạng bài tập để đưa vào bước phỏng vấn kế tiếp.

Bước 3. Phỏng vấn bằng phiếu hỏi để lấy ý kiến chuyên gia (các GV, HLV Cờ vua) để xác định các dạng bài tập nâng cao năng lực tính toán trong Cờ vua một cách khách quan và khả thi. Thông qua phỏng vấn chuyên gia, xác định các nhóm bài tập nâng cao năng lực tính toán trong Cờ vua. Quy ước chỉ chọn những bài tập đánh giá năng lực tính toán có tỉ lệ  $\geq 80\%$  ý kiến tán thành qua 2 lần phỏng vấn (loại bỏ những bài tập có tỉ lệ tán thành  $< 80\%$ ), đồng thời phải có sự nhất quán (không có sự khác biệt đáng kể) giữa 2 lần phỏng vấn. Kết quả đã lựa chọn được 11 dạng bài tập bao gồm: (1) Đánh lạc hướng; (2) Thu hút; (3) Tấn công đôi; (4) Chiếu đôi; (5) Mở đường; (6) Cắt đường; (7) Phong cấp; (8) Giải phóng (ô/đường); (9) Thắt cổ; (10) Cối xay; (11) Cầu hòa.

Để đánh giá hiệu quả các bài tập nâng cao năng lực tính toán chúng tôi tiến hành tổ chức thực nghiệm theo hình thức so sánh song song, nhóm đối chứng (ĐC) và nhóm thực nghiệm (TN). Thời gian TN diễn ra trong học kỳ I, từ tháng 09/2023 đến tháng 01/2024 với 15 tuần.

**Bảng 1. Tiến trình thực nghiệm ứng dụng các bài tập phối hợp chiến thuật**

Buổi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
Nội dung	Tri thức CB			Luật Cờ vua		Khai cuộc				Trung cuộc				KT giữa kỳ	Trung cuộc						Cờ tàn			Cờ thế		Thi cuối kỳ					
Áp dụng bài tập nhóm TN												BT 1	BT 2	BT 3	BT 4																

**Bảng 2. Năng lực tính toán của sinh viên hai nhóm ĐC và TN trước thực nghiệm**

Tiêu chí	Nhóm	Kiểm định Levene (Levene's Test for Equality of Variances)			$\bar{x}$	$\pm\delta$ (Std. Deviation)	D $ \bar{x}_{tn} - \bar{x}_{dc} $	t	Sig. (2- tailed)
		N	F	Sig.					
Đòn phối hợp (điểm)	ĐC	32	1.027	0.315	3.95	0.94	0.15	0.608	0.545
	TN	34			4.1	1.05			
Cờ thế chiếu hết sau 2-4 nước (điểm)	ĐC	32	0.002	0.965	4.07	0.93	0.04	0.076	0.94
	TN	34			4.11	0.82			
Lựa chọn phương án tối ưu (điểm)	ĐC	32	1.140	0.29	4.25	0.78	0.14	716	0.476
	TN	34			4.11	0.71			

**Bảng 3. Năng lực tính toán của sinh viên hai nhóm ĐC và TN sau thực nghiệm**

Tiêu chí	Nhóm	Kiểm định Levene (Levene's Test for Equality of Variances)			$\bar{x}$	$\pm\delta$ (Std. Deviation)	D $ \bar{x}_{tn} - \bar{x}_{dc} $	t	Sig. (2- tailed)
		N	F	Sig.					
Đòn phối hợp (điểm)	ĐC	32	1.027	0.315	4.73	0.88	1.47	5.972	0
	TN	34			6.2	1.09			
Cờ thế chiếu hết sau 2-4 nước (điểm)	ĐC	32	0.002	0.965	4.73	0.88	1.09	5.431	0
	TN	34			5.82	0.73			
Lựa chọn phương án tối ưu (điểm)	ĐC	32	1.140	0.29	5.01	0.81	0.84	4.532	0
	TN	34			5.85	0.68			

Tổng thời lượng: 90 tiết. Mỗi tuần học 2 buổi, mỗi buổi 3 tiết.

Đối tượng thực nghiệm là 66 sinh viên lứa tuổi từ 19-22 đang theo học lớp Cờ vua và được chia thành 2 nhóm:

Nhóm đối chứng: Gồm 32 sinh viên học theo chương trình Cờ vua hiện tại. Nội dung gồm: Những kiến thức về lịch sử hình thành môn Cờ vua; luật chơi, giai đoạn khai cuộc; giai đoạn trung cuộc; giai đoạn tàn cuộc; cờ thế; đòn phối hợp; một số kiến thức khác có liên quan đến Cờ vua.

Nhóm thực nghiệm: Gồm 34 sinh viên. Về cơ bản, nhóm thực nghiệm vẫn học theo chương trình của Nhà trường ban hành, tuy nhiên, đến nội dung Trung cuộc (tương ứng từ buổi học thứ 12 đến hết buổi học thứ 23), chúng tôi tiến hành áp dụng 11 dạng bài tập đã lựa chọn, mỗi buổi, sinh viên được luyện tập 1 dạng bài tập trong thời gian 30 phút. Cụ thể tiến trình thực nghiệm ứng dụng được trình bày tại bảng 1.

### 3. Đánh giá năng lực tính toán của sinh viên sau thực nghiệm

Kết quả đánh giá năng lực tính toán của

**Bảng 4. Kết quả học tập học phần tự chọn Cờ vua của hai nhóm thực nghiệm và đối chứng**

Tiêu chí	Nhóm	Kiểm định Levene (Levene's Test for Equality of Variances)			$\bar{x}$	$\pm\delta$ (Std. Deviation)	D / $\bar{x}_{tn} - \bar{x}_{dc}$ /	t	Sig. (2- tailed)
		n	F	Sig.					
Kết quả học tập (điểm)	ĐC	32	0.33	0.568	6.51	0.87	1.61	8.11	0
	TN	34			8.12	0.75			

nhóm thực nghiệm và đối chứng trước và sau thực nghiệm được trình bày ở bảng 2 và 3.

Kết quả ở bảng 2 cho thấy, thành tích ở cả 3 test đánh giá năng lực tính toán của nhóm ĐC và TN đều không thể hiện sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ( $P > 0.05$ ). Điều này cho thấy, trước thực nghiệm năng lực tính toán của SV nhóm TN và ĐC là tương đương nhau.

Kết quả ở bảng 3 cho thấy, thành tích ở cả 3 test đánh giá năng lực tính toán của nhóm ĐC và TN đều thể hiện sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ( $P < 0.05$ ). Điều này cho thấy, sau thực nghiệm năng lực tính toán của SV nhóm TN tốt hơn so với nhóm ĐC. Như vậy, các dạng bài tập nâng cao năng lực tính toán mà đề tài lựa chọn đã khẳng định được tính hiệu quả trong thực tiễn.

Để thấy rõ được sự khác biệt giữa hai nhóm, kết thúc học phần tự chọn Cờ vua, chúng tôi đã so sánh kết quả học tập của nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Nhờ ứng dụng 11 dạng bài tập, kết quả học tập học phần Cờ vua của nhóm TN ( $= 8.12$ ) đã vượt xa hơn so với nhóm ĐC ( $= 6.51$ ), sự khác biệt giá trị trung bình mang ý nghĩa thống kê (với  $P < 0.05$ ). Qua đó càng khẳng định hiệu quả thực tế của các dạng bài tập đã được lựa chọn.

**KẾT LUẬN**

Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 11 dạng bài tập nâng cao năng lực tính toán cho sinh viên (SV) các lớp Cờ vua Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: 1) Đánh lạc hướng; 2) Thu hút; 3) Tấn công đôi; 4) Chiêu đôi; 5) Mở đường; 6) Cắt đường; 7) Phong cấp; 8) Giải phóng (ô/đường); 9) Thất cổ; 10) Cối xay; 11) Cầu hòa. Qua thực nghiệm, các dạng bài tập đã khẳng định được

tính hiệu quả trong việc nâng cao năng lực tính toán cho đối tượng nghiên cứu, với độ tin cậy ở ngưỡng xác suất thống kê cần thiết.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Alexander Kotov (translated by Bernard), Think Like a Grandmaster, B.T. Batsfort Ltd|, London, 2004, <https://www.scribd.com/document/341643860/Kotov-Alexander-Think-Like-a-Grandmaster>.
- Chessfox, “The 7 Skills Chess Training Model”, accessed from the page of chessfox.com on May 8, 2022. <https://chessfox.com/get-free-chess-tips/>.
- Chessfox, “4 Important Elements of an Effective Chess Calculation Technique”, accessed from the page of chessfox.com on May 8, 2022. <https://chessfox.com/4-important-elements-of-an-effective-chess-calculation-technique/>.
- Frydman, M., & Lynn, R., “The general intelligence and spatial abilities of gifted young Belgian chess players”, British Journal of Psychology, 83, 233-235, 1992.
- Giovanni Sala, Alessandra Gorini, and Gabriella Pravettoni, “Mathematical problem solving abilities and Chess: An experimental study on young pupils”, SAGE Open, July-September 2015: 1-9. DOI: 10.1177/2158244015596050.

(Bài nộp ngày 2/5/2024, phản biện ngày 5/9/2024, duyệt in ngày 22/10/2024)

**LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**

**4. Trương Quốc Uyên**

Các phong trào rèn luyện thể chất của đồng bào Việt Nam theo gương Bác Hồ vĩ đại

**6. Trương Anh Tuấn; Nguyễn Tôn Hoài**

Đào tạo nguồn nhân lực thể dục thể thao trong thời kỳ phát triển mới của đất nước

**10. Nguyễn Hoàng Minh Thuận**

Đào tạo sinh viên sư phạm ngành Giáo dục thể chất: Góc nhìn từ mô hình TPACK

**BÀI BÁO KHOA HỌC**

**16. Nguyễn Văn Phúc**

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro thương tích trong hoạt động Thể dục thể thao ở Việt Nam

**19. Đỗ Hữu Trường; Mai Thị Bích Ngọc**

Định hướng phát triển thể thao mạo hiểm tại vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ giai đoạn 2025-2030

**23. Phạm Việt Hùng**

Mô hình đào tạo nguồn kế cận thể thao thành tích cao của một số nước trên thế giới và bài học đối với thể thao Việt Nam

**29. Phonesooksin TESO; Đinh Thị Mai Anh**

Thực trạng các yếu tố chủ quan đảm bảo chất lượng hoạt động Thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học quốc gia Lào

**33. Đinh Khánh Thu; Nguyễn Hữu Thành Thái**

Đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng phong trào tập luyện Dân vũ thể thao của người cao tuổi trên địa bàn quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

**38. Nguyễn Đức Thành**

Năng lực tính toán của sinh viên các lớp Cờ vua sau ứng dụng các dạng bài tập phối hợp chiến thuật

**42. Nguyễn Văn Hòa; Ngô Thị Thúy Nga**

Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Thể dục cho sinh viên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**48. Nguyễn Ngọc Nga; Cung Đức Liêm; Nguyễn Trương Phương Uyên**

Thực trạng và nguyên nhân ảnh hưởng đến trình độ thể lực chung của nữ sinh viên ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học Tài chính – Marketing

**52. Nguyễn Thị Diệp Ly; Dương Thái Bình**

Lựa chọn và ứng dụng bài tập thể dục Aerobic phát triển thể lực chung cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Hồng Đức

**56. Lê Thị Thanh Thủy; Nguyễn Như Phúc**

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới việc dạy và học bơi ếch của học viên Trường Sĩ quan lục quân 1 – Sơn Tây – Hà Nội

**62. Nguyễn Đức Thịnh**

Hiệu quả ứng dụng bài tập đập bóng nhanh trước mặt ở vị trí số 3 cho nam sinh viên đội tuyển Bóng chuyền Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

**66. Bùi Danh Tuyên**

Xác định nguy cơ chấn thương trong hoạt động tập luyện của các vận động viên đội tuyển Bóng rổ Trường Đại học Công Nghệ Đông Á

**70. Phạm Việt Hùng; Nguyễn Thị Thu Quyết**

Thực trạng hiệu quả tuyển chọn vận động viên môn Cử tạ tại Đội tuyển trẻ và Đội tuyển quốc gia Việt Nam

**73. Kolakot Simuongsong**

Lựa chọn hệ thống bài tập phát triển sức mạnh cho nam vận động viên Taekwondo nội dung thi đấu đối kháng (Kyorugi) lứa tuổi 14 - 17 Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

**TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**

**76. Minh Đức**

Xây dựng và phát triển Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 1965-1975

**78. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Văn Đông**

Bài tập phát triển cơ tay, ngực với tạ đôi

**80. Thẻ lệ viết và gửi bài.**

## **THEORY AND PRACTICE OF SPORTS**

### **4. Truong Quoc Uyen**

Physical training movements of Vietnamese people following the example of great Uncle Ho

### **6. Truong Anh Tuan; Nguyen Ton Hoai**

Training human resources for physical education and sports in the new development period of the country

### **10. Nguyen Hoang Minh Thuan**

Training of Physical Education Pedagogical Students: Perspective from the TPACK Model

## **ARTICLES**

### **16. Nguyen Van Phuc**

Proposing a model to reduce injury risks in sports activities in Vietnam

### **19. Do Huu Truong; Mai Thi Bich Ngoc**

Orientation for developing adventure sports in the Northern Midlands and Mountains in the period 2025-2030

### **23. Pham Viet Hung**

Models of training high-performance sports successors in some countries around the world and lessons for Vietnamese sports

### **29. Phonesooksin TESO; Dinh Thi Mai Anh**

Current status of subjective factors ensuring the quality of extracurricular sports activities of students at the National University of Laos

### **33. Dinh Khanh Thu; Nguyen Huu Thanh Thai**

Assessment of the current status of the folk dance and sports movement of the elderly in Long Bien District, Hanoi City

### **38. Nguyen Duc Thanh**

Evaluation of the computational ability of chess students after applying tactical coordination exercises

### **42. Nguyen Van Hoa; Ngo Thi Thuy Nga**

Solutions to improve the quality of teaching physical education for students of Physical Education at Bac Ninh University of Physical Education and Sports

### **48. Nguyen Ngoc Nga; Cung Duc Liem; Nguyen Truong Phuong Uyen**

Current situation and causes affecting the general physical fitness level of female students majoring in Business Administration at the University of Finance - Marketing

### **52. Nguyen Thi Diep Ly; Duong Thai Binh**

Selection and application of aerobic exercises to develop general physical fitness for students majoring in Physical Education, Hong Duc University

### **56. Le Thi Thanh Thuy; Nguyen Nhu Phuc**

Current status of factors affecting teaching and learning frog swimming of students of Army Officer School 1 - Son Tay - Hanoi

### **62. Nguyen Duc Thinh**

Effective application of exercises to improve the efficiency of fast front smash at position number 3 for male students of the Volleyball team of the Academy of Posts and Telecommunications Technology

### **66. Bui Danh Tuyen**

Identifying the risk of injury during training activities of athletes of the Basketball Team of Dong A University of Technology

### **70. Pham Viet Hung; Nguyen Thi Thu Quyet**

Current status of effective selection of weightlifting athlete at Vietnam Youth Team and National Team

### **73. Kolakot Simuongsong**

Choosing a system of strength development exercises for male Taekwondo athletes in the competition (Kyorugi) age group of 14-17 in the Lao People's Democratic Republic

## **NEWS - EVENTS AND PEOPLE**

### **76. Minh Duc**

Construction and development of Bac Ninh Sports University in the period 1965-1975

### **78. Pham Tuan Dung; Nguyen Van Dong**

Exercises to develop arm and chest muscles with dumbbells

### **80. Rules of writing and posting.**



**Tạp chí KHOA HỌC**

# **ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

**Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

ISSN 1859-4417

**Số 5 -2024**  
**(83)**

